TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN** Bản án số: 66/2022/HS-ST Ngày: 31/5/2022	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH, TỈNH NGHỆ AN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Thái Dương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Nguyễn Đình Bảng

2. Ông: Phan Văn Hưng

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Công Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành , tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà*:** bà Dương Thị Kim Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022 tại: Hội trường xét xử củaTòa án nhân dân huyện Yên Thành , tỉnh Nghệ An. Tòa án đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn T V ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 02/01/1990 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An;Nơi cư trú: Xóm 2, xã Liên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An;Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Nguyễn Tâm Ph (đã chết);Họ tên mẹ: Thái Thị D, sinh năm 1952; Anh chị em ruột: có 05 người, bị cáo là con thứ ba;Vợ, con: chưa có;Tiền án: Có 02 tiền án, cụ thể:

- Ngày 30/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản" tại Bản án số 106/2018/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 15/5/2019.

- Ngày 15/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 22 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số 88/2019/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 05/02/2021.

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 22/6/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản" tại Bản án số 343/2011/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/01/2012;

- Ngày 27/7/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản" tại Bản án số 39/2012/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 13/4/2013;

- Ngày 05/6/2013 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;

2. Họ và tên: Nguyễn Văn Q ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 15/10/1984 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 9, xã Công Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An;Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: làm ruộng;Trình độ học vấn: 7/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn Ng (đã chết);Anh chị em ruột: có 07 người, bị cáo là con thứ hai;Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1985; nghề nghiệp: làm ruộng;Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2012;

Tiền án: Ngày 27/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù tại bản án số 93/2019/HTST về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 27/06/2020.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An đến nay.

Tất cả bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 45 phút, ngày 12/01/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn T V đã sử dụng số thuê bao 0964.180.810 gọi điện thoại đến số thuê bao 0387.250.962 của Nguyễn Văn Q để nhờ Q mua giúp 04 (bốn) gói ma túy thì Q đồng ý. Nguyễn Văn Q đi đến khu vực sân bóng thuộc xóm 9, xã Công Thành, huyện Yên Thành gặp người đàn ông tên Quân, ở xã Mỹ Thành, huyện Yên Thành và mua của người đàn ông này 04 (bốn) gói ma túy (Heroine) bên ngoài được bọc bằng gói giấy kẻ màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng là Heroine với số tiền là 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng) rồi đi về nhà. Khi về tới nhà, Q mở từng gói ma túy vừa mua được ra và mỗi gói lấy ra một ít để sử dụng, phần ma túy còn lại trong mỗi gói Q gói lại như ban đầu. Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày Nguyễn T V đi đến nhà ở của Nguyễn Văn Q thuộc xóm 9, xã Công Thành, huyện Yên Thành để lấy ma túy. Tại đây, Nguyễn Văn Q đưa cho Nguyễn

T V 04 (bốn) gói ma túy, Việt đưa cho Q số tiền là 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Đến 16 giờ 20 phút, cùng ngày Nguyễn T V đi đến khu vực trước quán ăn "Thanh Tài" thuộc xóm 5, xã Liên Thành, huyện Yên Thành bị Công an xã Mỹ Thành, huyện Yên Thành phát hiện, bắt quả tang, thu giữ số vật chứng cùng bị cáo về đơn vị phục vụ điều tra. Ngày 13/01/2022, Nguyễn Văn Q đến Công an huyện Yên Thành xin đầu thú về hành vi của mình.

Tại bản kết luận giám định số 204/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 17/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

"- 04 (bốn) mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M4) thu giữ của Nguyễn T V gửi tới giám định đều là ma túy (Heroine).

- Số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn T V có tổng khối lượng là 0,5 g (không phẩy năm gam)".

Cáo trạng số 63/CT-VKS-HS ngày 24/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn T V về tội: về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự Nguyễn Văn Q về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị Nguyễn T V và bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận hành vi mà bị cáo thực vào ngày 12/01/2022 giống như nội dung bản cáo trạng và nội dung vụ án như đã nêu trên. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng căn cứ tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và mức hình phạt đối với các bị cáo:

Áp dụng điểm khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn T V từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo12/01/2022.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 24 tháng đến 30 tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo12/01/2022.

Không đề nghị phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy: số ma túy sau khi lấy đi giám định còn lại 0,1g (không phẩy một gam) ma túy Heroin.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng)

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57, màu đồng, số IMEI 1: 865255035905672; số IMEI 2: 865255035905664, bên trong gắn sim số 0964.180.810

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen, số IMEI 1: 352019115332623, số IMEI 2: 352019115332631, máy gắn sim có số thuê bao 0387.250.962.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành* : Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh*:

Hội đồng xét xử xét thấy: Vào hồi 16 giờ 20 phút ngày 12/01/2022, tại khu vực xóm 5, xã Liên Thành, huyện Yên Thành, tổ công tác Công an xã Mỹ Thành đã phát hiện, bắt quả tang Nguyễn T V đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,5g (không phẩy năm gam) ma túy (Heroine), với mục đích để sử dụng. Qua điều tra bị cáo khai nhận số ma túy thu giữ của Nguyễn T V có nguồn gốc Việt nhờ Nguyễn Văn Q mua cho Nguyễn T V mua để sử dụng.

Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Việt, Q là phù hợp các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 12/01/2022, Tại bản kết luận giám định số 204/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 17/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: bị cáo Nguyễn T V , Nguyễn Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,5g (không phẩy năm gam) ma túy Heroin.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành , tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:*

Đây là vụ án trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội và chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma túy có tính chất nghiêm trọng. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhận thức

rõ tác hại của ma túy nhưng không chịu cai nghiện và tu dưỡng bản thân mà lại lao vào con đường phạm tội. Hành vi tàng trữ 0,5g (không phẩy năm gam) ma túy (Heroine), của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Bị cáo Việt đã nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử nhưng không lấy đó làm bài học để giáo dục bản thân làm người có ích cho xã hội.

[4]. *Đánh giá vai trò, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo*:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn T V , Nguyễn Văn Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Bị cáo Nguyễn T V đã nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử, gần nhất vào ngày 05/02/2021 bị cáo mới chấp hành xong bản án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số 88/2019/HSST, vì vậy trong vụ án này Viện kiểm sát đã áp dụng tình tiết định khung đối với hình phạt cho bị cáo nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo có bố đẻ được tặng bằng khen do có thành tích tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bị cáo Việt được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Q ngày 27/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tù tháng tại bản án số 93/2019/HTST về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 27/06/2020, bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm. Tuy nhiên sau khi biết không thể che dấu hành vi phạm tội của mình bị cáo Q đã lên đầu thú, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ này khi Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt.

Xét thấy, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục và cải tạo bị cáo. Mức án mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa hôm nay là phù hợp và nghiêm minh nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. *Về hình phạt bổ sung*: Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (là hình phạt tiền) đối với bị cáo.

[6]. *Về vật chứng*:

Đề nghị của đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy: số ma túy sau khi lấy đi giám định còn lại 0,1g (không phẩy một gam) ma túy Heroin. Xét thấy đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng) mà Việt đưa cho Q đây là số tiền hai bị cáo sử dụng để giao dịch mua ma túy xét thấy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước:

- Đối với hai chiếc điện thoại 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57, màu đồng, số IMEI 1: 865255035905672; số IMEI 2: 865255035905664, bên trong gắn sim số 0964.180.810; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen, số IMEI 1: 352019115332623, số IMEI 2: 352019115332631, máy gắn sim có số thuê bao 0387.250.962, đây là công cụ phương tiện mà bị cáo Việt và Q sử dụng để giao dịch bất hợp pháp cần tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước:

Đối với người đàn ông tên Quân đã bán ma túy cho Nguyễn Văn Q , Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác minh được nhận thân, lai lịch của người này nên không đủ căn cứ để xử lý, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7]. *Về án phí***:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn T V 06 (sáu) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 12/01/2022.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 13/01/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Không.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Thu tang vật của Nguyễn T V xã Liên Thành, huyện Yên Thành gồm 01 phong bì đã được niêm phong bên trong đựng 0,1g (không phẩy một gam) ma túy Heroin cùng phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng)

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57, màu đồng, số IMEI 1: 865255035905672; số IMEI 2: 865255035905664, bên trong gắn sim số 0964.180.810

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen, số IMEI 1: 352019115332623, số IMEI 2: 352019115332631, máy gắn sim có số thuê bao 0387.250.962.

(Đặc điểm chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 12/5/2022 giữa Công an huyện Yên Thành và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành).

3. Về án phí*:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc các bị cáo Nguyễn T V , Nguyễn văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Yên Thành ;
- Công an huyện Yên Thành ;
- Chi cục THADS huyện Yên Thành ;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh NA;
- Lưu HSVA. VP

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Phạm Thái Dương